

Bản án số: 12/2023/HS-ST

Ngày 14 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Ngọc

Bà Trần Thị Bích Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Văn La - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2023, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã A, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo xét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B, sinh ngày 13/11/1998 tại xã A, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn A1, xã A, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Đào Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: 01. Ngày 04/12/2021, Nguyễn Văn B bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã A ra Quyết định số 21 Áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/11/2022 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Xuân C, sinh năm 1992, trú tại: Thôn D, xã A, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1995, trú tại: Thôn E, xã E, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/11/2022, Nguyễn Văn B sinh năm 1998, có hộ khẩu thường trú: Thôn A1, xã A, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc một mình đi xe taxi mang theo 04 viên ma túy đến khu vực ngã ba giao nhau giữa

đường tỉnh lộ 302 và đường đi vào quán Karaoke G thuộc địa phận thôn C1, xã Ê, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc mục đích để bán trái phép chất ma túy. Tại đây, B thấy Nguyễn Văn Đ sinh năm 1995, trú tại: Thôn E, xã Ê, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc là bạn quen biết ngoài xã hội đang ngồi sau xe mô tô của một thanh niên B không quen biết đi qua. Cách khoảng 5m thì B thấy Đ xuống xe đi bộ đến chỗ B, B nói với Đ muốn bán ma túy cho Đ. Khi B và Đ đang đứng nói chuyện thỏa thuận với nhau về việc B muốn bán 04 viên ma túy cho Đ với giá là 1.600.000đ, nhưng chưa thỏa thuận được do Đ không đủ tiền thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc ập đến bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm:

Thu trong túi quần bên phải, phía trước của B đang mặc 01 túi nilon màu trắng, trên một mặt có in các ký tự “Kiot Viet cùng bạn làm giàu”, bên trong có chứa 03 viên nén hình trụ đa giác màu xanh da trời cùng các cục chất bột màu xanh da trời, B khai nhận đây là túi ma túy B đem đi bán nhưng chưa kịp bán cho Đ thì bị bắt, vật chứng được niêm phong theo đúng quy định ký hiệu A1.

Thu trong túi quần bên trái phía trước của B đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu trắng bạc, bên trong có gắn thẻ sim số 0869880861, vật chứng được niêm phong theo đúng quy định ký hiệu A2.

Thu trong túi quần bên phải phía sau của Nguyễn Văn Đ số tiền 500.000đ, vật chứng được niêm phong theo đúng quy định ký hiệu A3.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn B tại thôn A1, xã Ắ, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Kết quả khám xét không thu giữ gì.

Cùng ngày 11/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra quyết định trưng cầu giám định số 463 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định đối với mẫu vật ký hiệu A1 có phải là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy không, loại chất ma túy, tiền chất gì, khối lượng của mẫu gửi giám định là bao nhiêu. Tại kết luận giám định số 3383/KLGĐ ngày 16/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“03 (ba) viên nén hình trụ đa giác màu xanh da trời cùng các cục, bột màu xanh da trời của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,7925g (Một phẩy bảy chín hai lăm gam, không kể bao bì), loại MDMA”*.

Hoàn lại đối tượng giám định còn lại sau giám định gồm: 1,7512 gam mẫu và toàn bộ bao gói.

Quá trình điều tra xác định:

Về nguồn gốc ma túy, Nguyễn Văn B khai: Khoảng 16 giờ ngày 11/11/2022, B đang ở nhà thì nảy sinh ý định đi tìm mua ma túy để bán kiếm lời, nên B đã gọi điện thoại thuê xe taxi của hãng taxi Thịnh Hưng mục đích để đi tìm mua ma túy. Sau đó, B gọi điện thoại qua ứng dụng Messenger cho anh Nguyễn Xuân C, sinh năm 1992 ở thôn D, xã Ắ, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc hỏi mua chịu 04 viên ma túy của anh C thì được anh C đồng ý và yêu cầu

B đến cổng nhà anh C để giao dịch. Khoảng 16 giờ 20 phút, B đi xe taxi đến đoạn đường gần cổng nhà anh C. Tại đây, B mua được 04 viên ma túy loại MDMA của anh C với giá 1.200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, B cất 04 viên ma túy vào túi quần bên phải phía trước đang mặc. Đến khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày, B mang 04 viên ma túy trên bán cho Nguyễn Văn Đ nhưng chưa kịp bán thì bị lực lượng Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện bắt quả tang.

Đối với Nguyễn Xuân C, sinh năm 1992 ở thôn D, xã A, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến hành lấy lời khai, nhưng C không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Nguyễn Văn B như B đã khai; khám xét khẩn cấp chỗ ở của C không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì có liên quan. Ngoài lời khai của B không có lời khai, tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh. Nên không có cơ sở để xử lý đối với C.

Đối với Nguyễn Văn Đ là người đang thỏa thuận để mua ma túy của Nguyễn Văn B ngày 11/11/2022. Tuy nhiên, Đ và B chưa thỏa thuận được việc mua bán ma túy do Đ không có đủ tiền thì bị lực lượng Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang. Do đó hành vi của Đ không cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Đ là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn H, sinh năm 1990 ở thôn I, xã K, huyện Tam Đảo, tỉnh Phúc là người đi cùng với Nguyễn Văn Đ. Tuy nhiên, khi Đ gặp B để thỏa thuận việc mua bán ma túy thì Đ không nói cho H biết mục đích mua ma túy. Mặt khác, H không đứng gần, không biết việc mua bán ma túy nên Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo không đề cập xử lý đối với H.

Đối với người đàn ông lái xe Taxi chở B đi do B không biết tên, tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh.

Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với mẫu vật ma túy do phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả sau giám định là 1,7512 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 500.000đ thu giữ của Nguyễn Văn Đ, quá trình điều tra xác định là tiền của Đ, không liên quan đến việc phạm tội, nên cần trả lại cho Đ.

Đối với 01 thẻ căn cước công dân số 026092009486 mang tên Nguyễn Xuân C và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng, bên trong có thẻ sim số 0967727358 thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của Nguyễn Xuân C. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho Nguyễn Xuân C là phù hợp.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, vật chứng đã thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 12/VKSTĐ ngày 22 tháng 02 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, là lao động tự do nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 1,7512 gam ma túy trong một bao giấy “MÃU TRÁ”.

Trả lại cho Nguyễn Văn Đ số tiền 500.000đ do không liên quan đến việc phạm tội.

Tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu trắng bạc, đã qua sử dụng, bên trong có thẻ sim số 0869880861 thu giữ của Nguyễn Văn B. Đối với 01 chiếc thẻ sim cần tịch thu tiêu hủy.

Trả lại cho anh Nguyễn Xuân C 01 thẻ căn cước công dân số 026092009486 mang tên Nguyễn Xuân C và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng, bên trong có thẻ sim số 0967727358 do không liên quan đến việc phạm tội.

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Công an huyện Tam Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà Nguyễn Văn B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố, thể hiện như sau: Khoảng 16 giờ 50 phút ngày 11/11/2022, tại khu vực ngã ba giao nhau giữa đường tỉnh lộ 302 với đường đi vào quán Karaoke G thuộc thôn C1, xã Ê, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn B có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn Đ, nhưng chưa bán được thì bị bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng, trên một mặt có in các ký tự “Kiot Viet cùng bạn làm giàu”, bên trong có chứa 03 viên nén hình trụ đa giác màu xanh da trời cùng các cục, bột màu xanh da trời có khối lượng 1,7925g là ma túy, loại MDMA; số

tiền 500.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu trắng bạc, đã qua sử dụng.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn B đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như sau: 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm. Do đó, Bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn B là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây hậu quả xấu làm mất trật tự trị an và an toàn xã hội, làm cho dư luận bất bình và lo lắng, ảnh hưởng đến kinh tế, sức khỏe của người khác. Từ việc mua bán ma túy cho người nghiện ma túy sử dụng còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác; trước tình hình các tội phạm về ma túy mặc dù đã được đấu tranh, xử lý nghiêm khắc nhưng vẫn không giảm mà có chiều hướng tăng lên, gây ra nhiều hậu quả xấu cho xã hội. Do vậy cần xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục riêng và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của tội phạm, hậu quả xảy ra, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo như: Ngày 04/12/2021, bị cáo đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã A ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện nên cần xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Quan điểm về mức hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo là có căn cứ phù hợp theo quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Đối với Nguyễn Xuân C, sinh năm 1992 ở thôn D, xã A, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến hành lấy lời khai, nhưng C không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Nguyễn Văn B như B đã khai; khám xét khẩn cấp chỗ ở của C không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì có liên quan. Ngoài lời khai của B không có lời khai, tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh. Nên không có cơ sở để xử lý đối với C là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn Đ là người đang thỏa thuận để mua ma túy của Nguyễn Văn B ngày 11/11/2022. Tuy nhiên, Đ và B chưa thỏa thuận được việc

mua bán ma túy do Đ không có đủ tiền thì bị lực lượng Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang. Do đó hành vi của Đ không cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Đ là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn H, sinh năm 1990 ở thôn I, xã K, huyện Tam Đảo, tỉnh Phúc là người đi cùng với Nguyễn Văn Đ. Tuy nhiên, khi Đ gặp B để thỏa thuận việc mua bán ma túy thì Đ không nói cho H biết mục đích mua ma túy. Mặt khác, H không đứng gần, không biết việc mua bán ma túy nên Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo không đề cập xử lý đối với H.

[7] Về xử vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 1,7512 gam ma túy trong một bao giấy “MÃU TRẢ”.

Trả lại cho Nguyễn Văn Đ số tiền 500.000đ do không liên quan đến việc phạm tội.

Tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu trắng bạc, đã qua sử dụng, bên trong có thẻ sim số 0869880861 thu giữ của Nguyễn Văn B do sử dụng vào việc phạm tội. Đối với 01 chiếc thẻ sim cần tịch thu tiêu hủy.

Trả lại cho anh Nguyễn Xuân C 01 thẻ căn cước công dân số 026092009486 mang tên Nguyễn Xuân C và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng, bên trong có thẻ sim số 0967727358 do không liên quan đến việc phạm tội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người lao động tự do không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn B 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 11/11/2022).

3. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 1,7512 gam ma túy trong một bao gói giấy “MÃU TRẢ” có ký hiệu A1.

Trả lại cho Nguyễn Văn Đ số tiền 500.000đ trong phong bì thư có ký hiệu A3 do không liên quan đến việc phạm tội.

Tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu trắng bạc, đã qua sử dụng, bên trong có thẻ sim số 0869880861 thu giữ của Nguyễn Văn B do sử dụng vào việc phạm tội. Đối với 01 chiếc thẻ sim số 0869880861 cần tịch thu tiêu hủy.

Trả lại cho anh Nguyễn Xuân C 01 thẻ căn cước công dân số 026092009486 mang tên Nguyễn Xuân C và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, bên trong có thẻ sim số 0967727358 do không liên quan đến việc phạm tội.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13 tháng 3 năm 2023 giữa Công an huyện Tam Đảo với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Đảo).

4. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Văn Thái